

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5370** /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày **21** tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính về giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1550/TTr-STNMT ngày 02/12/2015 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 2101/STP-KSTTHC ngày 13/11/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính về giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Thìn

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MÔI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH UBND
CẤP HUYỆN TỈNH THANH HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 5370/QĐ-UBND ngày 21/12/2015
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH UBND CẤP HUYỆN TỈNH THANH HÓA**

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
Lĩnh vực: Đất đai	
1	Thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện.

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Có nội dung cụ thể của 01 thủ tục hành chính đính kèm)

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CHỦ TỊCH UBND CẤP HUYỆN
TỈNH THANH HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 5370/QĐ-UBND ngày 21/12/2015
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)*

Thủ tục hành chính: Thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.
Lĩnh vực: Đất đai.
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
1. Trình tự thực hiện: Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ: Người đề nghị nộp đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai tại Ủy ban nhân dân cấp huyện. Bước 2. Tiếp nhận hồ sơ: a. Địa điểm tiếp nhận: Tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp huyện. b. Thời gian tiếp nhận: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ thứ 7 và chủ nhật, các ngày lễ, tết). Bước 3. Xử lý hồ sơ: - Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giao trách nhiệm cơ quan tham mưu giải quyết. - Cơ quan tham mưu có nhiệm vụ thẩm tra, xác minh vụ việc, tổ chức hòa giải giữa các bên tranh chấp, tổ chức cuộc họp các ban, ngành có liên quan để tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai (nếu cần thiết) và hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai. - Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định giải quyết tranh chấp hoặc quyết định công nhận hòa giải thành, gửi cho các bên tranh chấp, các tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan. Bước 4. Trả kết quả: a) Địa điểm trả: Tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp huyện. b) Thời gian trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ thứ 7 và chủ nhật, các ngày lễ, tết).
2. Cách thức thực hiện: Người có đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp nộp đơn tại Ủy ban nhân dân cấp huyện (nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện).
3. Thành phần, số lượng hồ sơ: a) Thành phần hồ sơ: - Đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai. - Biên bản hòa giải tại Ủy ban nhân dân cấp xã; biên bản làm việc với các bên tranh chấp và người có liên quan; biên bản kiểm tra hiện trạng đất tranh chấp;

<p>biên bản cuộc họp các ban, ngành có liên quan để tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai đối với trường hợp hòa giải không thành; biên bản hòa giải trong quá trình giải quyết tranh chấp;</p> <p>- Trích lục bản đồ, hồ sơ địa chính qua các thời kỳ liên quan đến diện tích đất tranh chấp và các tài liệu làm chứng cứ, chứng minh trong quá trình giải quyết tranh chấp;</p> <p>- Báo cáo đề xuất và dự thảo quyết định giải quyết tranh chấp hoặc dự thảo quyết định công nhận hòa giải thành.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
<p>4. Thời hạn giải quyết:</p> <p>a) Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 03 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.</p> <p>b) Thời hạn giải quyết: Không quá 45 ngày; đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 15 ngày.</p>
<p>5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.</p>
<p>6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:</p> <p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p>b) Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Tài nguyên và Môi trường và các phòng, ban của Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>
<p>7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:</p> <p>Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai hoặc quyết định công nhận hòa giải thành.</p>
<p>8. Phí, lệ phí: Không quy định.</p>
<p>9. Tên mẫu đơn: Không quy định</p>
<p>10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.</p>
<p>11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:</p> <p>- Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013, có hiệu lực ngày 01/7/2014;</p> <p>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, có hiệu lực ngày 01/7/2014.</p>

CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI HÀNH CHÍNH: Không.

MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Không.